

Philips Business Monitor
Màn hình xách tay

Dòng 3000

16 (đường chéo 15,6" / 39,6 cm)
1920 x 1080 (Full HD)

16B1P3300



Hiệu suất, khả năng thích ứng, làm việc khi đang di chuyển

Màn hình xách tay hoàn toàn mới của Philips có trọng lượng nhẹ và hỗ trợ bạn đạt năng suất làm việc hàng ngày. Với một cáp USB-C, bạn có thể dễ dàng thiết lập chia sẻ và thuyết trình hoặc chạy một máy trạm hai màn hình, nâng cao năng suất khi đang di chuyển.

Năng suất khi đang di chuyển

- Chân đế nghiêng liên tục để phù hợp với nhu cầu xem của bạn
- Xem hai màn hình và sạc thiết bị bằng một cáp
- Trọng lượng nhẹ và thiết kế có thể gấp lại, dễ mang theo

Hiệu suất tuyệt vời

- Công nghệ góc nhìn rộng IPS LED cho độ chính xác hình ảnh và màu sắc
- SmartImage thiết lập sẵn để có được cài đặt hình ảnh tối ưu dễ dàng
- Màn hình Full HD 16:9 cho hình ảnh chi tiết sinh động
- Dải tương phản động mở rộng (HDR) cho hình ảnh sống động như thật

Các tính năng được thiết kế dành cho bạn

- Chế độ EasyRead cho trải nghiệm xem giống như đọc báo
- Chế độ LowBlue và Không nhấp nháy hình bảo vệ đôi mắt của bạn

PHILIPS

Màn hình xách tay
Dòng 3000 16 (đường chéo 15,6" / 39,6 cm), 1920 x 1080 (Full HD)

16B1P3300/74

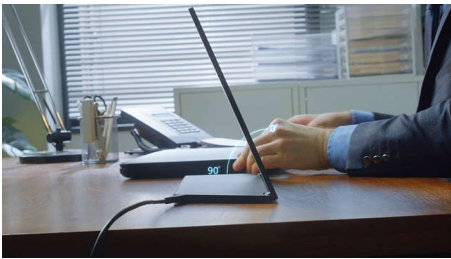
Những nét chính

Năng suất màn hình kép



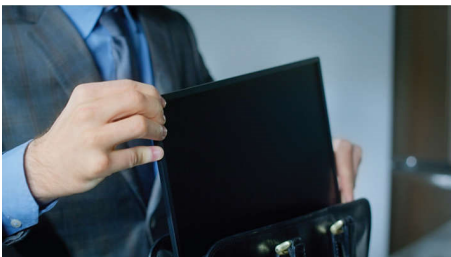
Màn hình Philips này có tính năng video USB-C và hỗ trợ sạc nhanh Power Delivery. Xem video độ phân giải cao từ điện thoại thông minh hoặc máy tính xách tay của bạn. Cáp USB-C mảnh, có thể đảo ngược cho phép dễ dàng chia sẻ và trình chiếu. Sử dụng một cáp USB-C duy nhất để sạc thiết bị tương thích của bạn trực tiếp từ màn hình với tính năng quản lý điện năng thông minh và linh hoạt.

Chân đế đa góc



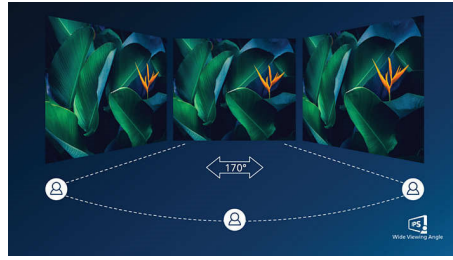
Chân đế nghiêng liên tục có thể linh hoạt uốn cong từ 0 đến 90 độ cho phép bạn thuận tiện hoàn thành công việc dù ở bất cứ đâu.

Hiệu suất, khả năng thích ứng



Một máy trạm xách tay hai màn hình sạch gọn. Cáp USB-C mềm, trơn, dẻo được thiết kế để dễ dàng mang theo và cất vừa trong mọi túi xách.

Công nghệ IPS



Màn hình IPS sử dụng công nghệ tiên tiến cho bạn góc nhìn rộng 170/170 độ, cho phép xem màn hình từ gần như bất kỳ góc nào. Không như bảng TN chuẩn, màn hình IPS cho bạn hình ảnh sinh động cao với màu sắc sống động, giúp cho màn hình không chỉ lý tưởng cho các ứng dụng xem ảnh, video và duyệt web, mà cho cả các ứng dụng chuyên nghiệp yêu cầu luôn có độ chính xác màu và độ sáng ổn định.

Màn hình Full HD 16:9



Chất lượng hình ảnh là vấn đề khiến bạn quan tâm. Tuy các màn hình thông thường cũng có chất lượng hình ảnh tốt nhưng bạn vẫn muốn có hình ảnh tốt hơn. Màn hình này được trang bị độ phân giải Full HD 1920 x 1080 nâng cao, cho những chi tiết sinh động đi cùng với độ sáng cao, độ tương phản đến không thể tin nổi và màu sắc trung thực cho hình ảnh sống động như ngoài đời thực.

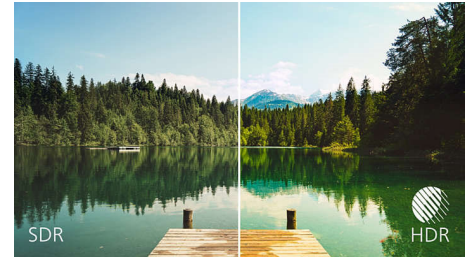
SmartImage



SmartImage là công nghệ độc quyền tiên tiến của Philips, phân tích nội dung hiển thị trên màn

hình và mang lại cho bạn hiệu suất hiển thị tối ưu. Giao diện thân thiện với người dùng này cho phép bạn chọn nhiều chế độ như Office (Văn phòng), Photo (Hình ảnh), Movie (Phim ảnh), Game (Trò chơi), Economy (Tiết kiệm) v.v. để phù hợp với ứng dụng đang sử dụng. Dựa trên sự lựa chọn đó, SmartImage tối ưu động độ tương phản, độ bão hòa màu và độ sắc nét của hình ảnh và video để có được hiệu quả hiển thị tốt bậc. Tùy chọn chế độ Economy (Tiết kiệm) mang đến cho bạn khả năng tiết kiệm năng lượng. Tất cả trong thời gian thực với việc chỉ cần nhấn một nút!

Dải tương phản động mở rộng (HDR)



Dải tương phản động mở rộng cung cấp trải nghiệm hình ảnh khác đáng kể. Với độ sáng đáng kinh ngạc, độ tương phản vô song và màu sắc quyến rũ, hình ảnh hiện lên sống động với độ sáng lớn hơn nhiều trong khi vẫn thể hiện được các màu tối sâu hơn, đa sắc thái hơn. Công nghệ này mang đến một bảng màu mới phong phú hơn chưa từng có trên TV, cho bạn một trải nghiệm hình ảnh thu hút mọi giác quan và truyền cảm xúc.

Chế độ LowBlue & Không nhấp nháy hình



Chế độ LowBlue và Công nghệ không nhấp nháy hình của chúng tôi đã được phát triển để giảm căng thẳng và mệt mỏi cho mắt thường do việc nhìn vào màn hình trong nhiều giờ liền.



Các thông số

Khả năng kết nối

- Đầu vào tín hiệu: micro HDMI 2.0 x 1, USB-C x 1 (Chế độ DisplayPort 1.4 Alt mode và Power Delivery)
- Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ
- Âm thanh (Vào/Ra): Đầu ra âm thanh
- HDCP: HDCP 1.4 (HDMI / USB-C), HDCP 2.2 (HDMI / USB-C)

Hình ảnh/Hiển thị

- Kích thước bảng: 15,6 inch / 39,6 cm
- Tỉ lệ kích thước: 16:9
- Loại bảng LCD: Công nghệ IPS
- Loại đèn nền: Hệ thống W-LED
- Bước điểm ảnh: 0,17925 x 0,17925 mm
- Độ sáng: 250 cd/m²
- Số màu màn hình: 16,2 triệu
- Gam màu (điển hình): NTSC 46%*, sRGB 64%*
- Tỉ lệ tương phản (thông thường): 700:1
- SmartContrast: 50.000.000:1
- Thời gian phản hồi (thông thường): 4 ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*
- Góc nhìn: 170° (Ngang) / 170° (Dọc), @ C/R > 10
- Nâng cao hình ảnh: SmartImage
- Độ phân giải tối đa: 1920 x 1080 @ 75 Hz*
- Khung xem hiệu quả: 344,16 (Ngang) x 193,59 (Dọc)
- Tần số quét: Chế độ ngang: HDMI 30 - 140 kHz (Ngang), USB-C 30 - 85 kHz (Ngang) / 48 - 75 Hz (Dọc); Chế độ dọc: 30 - 150 kHz (Ngang) / 48 - 75 Hz (Dọc)
- sRGB
- Không bị nháy
- Mật độ điểm ảnh: 141 PPI
- Chế độ LowBlue
- Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống chói, 3H, Độ lóa 25%
- EasyRead
- HDR: Hỗ trợ HDR 10

Chuẩn sạc Power Delivery

- Phiên bản: USB PD phiên bản 3.0
- USB-C (đầu vào): lên đến 65W (5V/3A; 7V/3A; 9V/3A; 10V/3A; 12V/3A; 15V/3A; 20V/3,25A)
- USB-C (đầu ra): lên đến 15W (5V/3A)

Tiện lợi

- Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS X, sRGB, Windows 11 / 10 / 8.1 / 8 / 7
- Tiện lợi cho người dùng: SmartImage, Đầu vào, Menu, Bật/tắt nguồn
- Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Phần Lan, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng

- Bồ Đào Nha, Tiếng Ba Lan, Tiếng Nga, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Trung truyền thống, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina
- Tiện lợi khác: Lắp VESA: Có*
- Phần mềm điều khiển: SmartControl

Chân đế

- Pivot: +90 độ
- Nghiêng: 0 ~ 90 độ

Công suất

- Chế độ tiết kiệm: 5,5 W (điển hình)
- Nguồn điện: Ngoài, AC 100-240 V, 50-60 Hz
- Chế độ tắt: 0,3 W (điển hình)
- Chế độ bật: 8,2 W (điển hình) (Phương pháp kiểm tra EnergyStar)
- Chế độ chờ: 0,3 W (điển hình)
- Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)

Kích thước

- Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 400 x 281 x 103 mm
- Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 359 x 232 x 119 mm

Trọng lượng

- Sản phẩm với bao bì (kg): 2,45 kg
- Sản phẩm kèm chân đế (kg): 1,03 kg

Điều kiện vận hành

- Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
- Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40 °C
- Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
- Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60 °C
- MTBF (demo): 70.000 giờ (loại trừ đèn nền)

Tính bền vững

- Môi trường và năng lượng: EnergyStar 8.0, RoHS
- Nhựa tái chế sau sử dụng: 60%
- Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %
- Các chất cụ thể: Không chứa thủy ngân, Vô không chứa PVC / BFR

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

- Chứng nhận tuân thủ quy định: CB, Dầu CE, FCC Lớp B, ICES-003, PSB

Tủ

- Hoàn thiện: Chất liệu
- Chân: Đen
- Khung mặt trước: Đen
- Nắp sau: Đen



Ngày phát hành
2024-04-28

Phiên bản: 3.0.1

EAN: 87 12581 79989 2

© 2024 Tập đoàn Koninklijke Philips N.V.
Bản quyền đã được bảo hộ.

Các thông số có thể thay đổi mà không cần thông báo.
Các nhãn hiệu thuộc sở hữu của tập đoàn Koninklijke Philips N.V. hoặc của các chủ sở hữu tương ứng.

www.philips.com

* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse

* Vùng màu NTSC dựa trên CIE1976

* Độ bao phủ sRGB dựa trên CIE1931

* Để truyền video qua USB-C, Notebook/thiết bị của bạn phải hỗ trợ chế độ USB-C DP Alt

* Đối với chức năng sạc và cấp nguồn USB-C, Notebook / thiết bị của bạn phải hỗ trợ thông số kỹ thuật Chuẩn sạc USB-C Power Delivery. Vui lòng kiểm tra hướng dẫn sử dụng Notebook của bạn hoặc hỏi ý kiến nhà sản xuất Notebook của bạn để biết thêm chi tiết.

* Đối với cách lắp VESA, vui lòng tham khảo mục "Lắp VESA" trong hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin.

* Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.